TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HNGĐ-ST
Ngày 21 tháng 3 năm 2024
"V/v tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Dân;
2. Bà Nguyễn Thị Đoan.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 238/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXX-ST ngày 01/3/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Trí Th, sinh năm 1981.

Cùng cư trú: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Chị T, anh Th đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu chứng cứ đã xuất trình thì nguyên đơn chị Nguyễn Thị T có yêu cầu khởi kiện và trình bày tại đơn xin xét xử vắng mặt như sau:

Chị và anh Nguyễn Trí Th có tự do tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 07/3/2007 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và được Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giải quyết cho thuận tình ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 151/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020. Theo quyết định này thì phần con chung, chị và anh Th thỏa thuận: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Duy A, sinh ngày 16/01/2020; anh Th trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 12/6/2008; Nguyễn Nhật T, sinh ngày 26/4/2011; Nguyễn Minh H, sinh ngày 11/8/2014. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Do trong thời kỳ hôn nhân với anh Th; Chị T và anh Đào Thế H1, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã có tình cảm với nhau và có quan hệ sinh lý nên bản thân chị và anh H1 có hoài nghi về việc cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 16/01/2020 là con chung của chị với anh H1 chứ không phải con chung của chị với anh Th. Do đó ngày 09/02/2023 anh Đào Thế H1 đã thực hiện giám định AND để xác định cha con giữa anh H1 và con Nguyễn Duy A. Tại kết quả xét nghiệm AND ngày 13/02/2023 của Viện công nghệ AND và phân

tích di truyền – GENLAB đã kết luận anh Đào Thế H1 có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Nguyễn Duy A độ tin cậy > 99,9999%. Vì vậy Chị T đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xem xét theo trình tự tái thẩm, đề nghị hủy phần con chung trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 151/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình để giải quyết lại cho đúng với thực tế khách quan và chị có cơ sở để làm lại thủ tục giấy tờ liên quan đến lý lịch nhân thân cho con Nguyễn Duy A. Quyết định tái thẩm số 13/2023/HNGĐ-TT ngày 26/8/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã chấp nhận yêu cầu của Chị T, hủy phần con chung, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm lại. Đến nay TAND huyện Quỳnh Phụ đã thụ lý giải quyết lại về phần con chung, quan điểm của Chị T như sau:

+ Chị xác nhận chị và anh Nguyễn Trí Th có 03 con chung là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 12/6/2008; Nguyễn Nhật T, sinh ngày 26/4/2011; Nguyễn Minh H, sinh ngày 11/8/2014, chị và anh Th thống nhất đề nghị giao 03 con chung cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị không phải cấp dưỡng nuôi 03 con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

+ Đối với cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 16/01/2020 không phải là con chung của chị với anh Nguyễn Trí Th nên anh Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng hay thăm nom đối với con Nguyễn Duy A. Đề nghị Tòa án xác định con Nguyễn Duy A là con riêng của chị.

+ Các nội dung khác của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 151/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (phần không bị hủy) Chị T nhất trí và không yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn anh Nguyễn Trí Th trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 151/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Nội dung của quyết định này: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Duy A, sinh ngày 16/01/2020, anh Th trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 12/6/2008; Nguyễn Nhật T, sinh ngày 26/4/2011; Nguyễn Minh H, sinh ngày 11/8/2014. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sau khi Quyết định có hiệu lực anh được biết Chị T và anh Đào Thế H1 đã đưa cháu Nguyễn Duy A đi giám định AND, kết quả giám định AND thể hiện anh H1 có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Nguyễn Duy A. Nay Tòa án nhân dân cấp cao đã hủy phần con chung của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 151/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình để TAND huyện Quỳnh Phụ xét xử lại. Quan điểm của anh Th về phần con chung như sau:

+ Anh Th tiếp tục nuôi 03 con chung là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 12/6/2008; Nguyễn Nhật T, sinh ngày 26/4/2011; Nguyễn Minh H, sinh ngày 11/8/2014, anh Th không yêu cầu Chị T cấp dưỡng nuôi 03 con chung.

+ Đối với cháu Nguyễn Duy A đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Các nội dung khác của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 151/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình anh Th nhất trí và không yêu cầu đề nghị gì.

Do bận mải công việc nên anh Nguyễn Trí Th có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 151/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy phần con chung và giao cho Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ xét xử sơ thẩm lại nên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ thụ lý giải quyết lại phần con chung giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trí Th là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không tiến hành việc thu thập chứng cứ, vì vậy không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên toà.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ con chung:

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 151/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xác định chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trí Th có 04 con chung và công nhận sự thỏa thuận của Chị T, anh Th về việc: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Duy A, sinh ngày 16/01/2020, anh Th trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 12/6/2008; Nguyễn Nhật T, sinh ngày 26/4/2011; Nguyễn Minh H, sinh ngày 11/8/2014. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Ngày 09/02/2023 anh Đào Thế H1, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã thực hiện giám định AND để xác định cha con giữa anh H1 và cháu Nguyễn Duy A. Tại kết quả xét nghiệm AND ngày 13/02/2023 của Viện công nghệ AND và phân tích di truyền – GENLAB đã kết luận anh Đào Thế H1 có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Nguyễn Duy A độ tin cậy > 99,9999%. Do đó Chị T đã làm đơn đề nghị xem xét lại phần con chung theo thủ tục tái thẩm. Tại Quyết định tái thẩm số 13/2023/HNGĐ-TT ngày 26/8/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã chấp nhận yêu cầu của Chị T, hủy phần con chung, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm lại.

Quá trình thụ lý, giải quyết lại vụ án về phần con chung Chị T, anh Th thống nhất ý kiến: Trong thời kỳ hôn nhân, Chị T và anh Th có 03 con chung là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 12/6/2008; Nguyễn Nhật T, sinh ngày 26/4/2011; Nguyễn Minh

H, sinh ngày 11/8/2014, cả hai đều đề nghị Tòa án giao cho anh Th nuôi dưỡng, Chị T không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi 03 con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, các cháu Nguyễn Tiến Đ; Nguyễn Nhật T; Nguyễn Minh H cũng có nguyện vọng ở cùng anh Th nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với cháu Nguyễn Duy A, xét thấy: Tại kết quả xét nghiệm AND ngày 13/02/2023 của Viện công nghệ AND và phân tích di truyền – GENLAB đã kết luận anh Đào Thế H1 có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Nguyễn Duy A độ tin cậy > 99,9999%. Mặt khác nguyên đơn chị Nguyễn Thị T đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Duy A là con riêng của chị, còn anh Nguyễn Trí Th đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 16/01/2020 không phải là con chung của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trí Th mà là con riêng của chị Nguyễn Thị T. Vì vậy nghĩa vụ nuôi dưỡng thăm nom đối với cháu Nguyễn Duy A không đặt ra đối với anh Nguyễn Trí Th.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Do vụ án được giải quyết lại phần con chung nên chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trí Th không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm; các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trí Th có 03 con chung là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 12/6/2008; Nguyễn Nhật T, sinh ngày 26/4/2011; Nguyễn Minh H, sinh ngày 11/8/2014. Công nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trí Th: giao 03 con chung cho anh Nguyễn Trí Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị T không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th. Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung. Chị T, anh Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Xác định cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 16/01/2020 (Giấy khai sinh số 07, đăng ký khai sinh ngày 30/01/2020 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện QUỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình) là con riêng của chị Nguyễn Thị T, không phải là con của anh Nguyễn Trí Th.

Chị T, anh Th có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để ghi chú theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trí Th không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Trí Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;
- UBND xã A, huyện Quỳnh Phụ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quốc Doanh